

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5-VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2026/HS-ST

Ngày: 21/7/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bà Nguyễn Thị Bé Em

Ông Lê Minh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hiền Mụi - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2025/TLST-HS ngày 12/6/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2026/QĐXXST-HS ngày 03/7/2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T, tên gọi khác không, sinh ngày 20/12/1991 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp A, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long; nơi ở trước khi bị tạm giam: Khu phố I, phường P, tỉnh Vĩnh Long; căn cước công dân số 083091002800; trình độ văn hóa 8/12; nghề nghiệp lao động tự do; dân tộc Kinh; giới tính Nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Đức L (đã chết) và bà Võ Thị Ú; bị cáo từng có vợ Nguyễn Thị Thảo S (đã chết); con: có 01 con sinh năm 2015; tiền sự không.

Tiền án: Bản án số 61/2019/HS-ST ngày 26/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Vĩnh Long) tuyên phạt Nguyễn Đức T 07 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/10/2024, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/01/2026 đến ngày 29/01/2026 chuyển tạm giam cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Đoàn Như T1, sinh năm 1994; nơi cư trú: số F, khu phố I, phường P, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

2. Trịnh Nhật T2, sinh năm 1989; nơi cư trú: số F, khu phố I, phường P, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

3. Công ty cổ phần K.

Đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Văn T3, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tầng H, tòa nhà G, số E, N, phường Y, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 40 phút, ngày 26/01/2026, Công an phường P phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V tuần tra trên hẻm H ở Khu phố A, phường P, tỉnh Vĩnh Long, phát hiện Nguyễn Đức T đang điều khiển xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu Vision, màu xanh, Biển kiểm soát 71B3-471.82 có dấu hiệu liên quan đến tội phạm ma túy nên yêu cầu T dừng xe để kiểm tra. Ngay từ đầu Nguyễn Đức T khai nhận với Cơ quan điều tra có cất giấu ma túy trong ngăn chứa đồ phía trước bên phải của xe mô tô. Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra phát hiện trong ngăn chứa đồ phía trước bên phải của xe mô tô Biển kiểm soát 71B3-471.82 của T có 02 bao lì xì màu đỏ có ghi chữ “Lộc”, trong mỗi bao lì xì đều có 01 túi nylon màu trắng hình chữ nhật được hàn kín 03 phía, phía còn lại có rãnh khếp và viền màu đỏ, bên trong có chứa chất màu trắng nghi là ma túy, Cơ quan điều tra tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Đức T.

Cơ quan điều tra tạm giữ: 01 bao lì xì màu đỏ, kích thước 08cm x 16cm, trên bao có ghi chữ “Lộc” được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS324184966; Một túi nylon màu trắng trong có kích thước 04cm x 7,7cm được hàn kín ba cạnh, cạnh còn lại có rãnh khếp, liền kề rãnh khếp có đường viền màu đỏ, trong túi nylon có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong trong túi mã số NS3 24184982 ; 01 bao lì xì màu đỏ, kích thước 08cm x 16cm, trên bao có ghi chữ “Lộc” được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS324184964; Một túi nylon màu trắng trong có kích thước 04cm x 7,7cm được hàn kín ba cạnh, cạnh còn lại có rãnh khếp, liền kề rãnh khếp có đường viền màu đỏ, trong túi nylon có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong trong túi mã số NS3 24184979; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu vàng, số sê ri C39CG2P6N6XP; 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision, màu xanh, Biển kiểm soát 71B3-471.82.

Tiến hành kiểm tra nhanh bằng phương pháp que thử đối với Nguyễn Đức T, kết quả T âm tính với chất ma túy.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở và vùng phụ cận của Nguyễn Đức T tại Nhà không số ở Khu phố I, phường P, tỉnh Vĩnh Long do T thuê của chị Đoàn Như T1, sinh năm 1994 và anh Trịnh Nhật T2, sinh năm 1989 để ở phát hiện và thu giữ các đồ vật:

Trên mái tol nhà của Lê Thành T4, sinh năm: 2000, đăng ký thường trú: ấp H, xã L, tỉnh Vĩnh Long gần vị trí bên ngoài cửa sổ hướng Đông trên căn gác nhà không số của T có: 01 hộp giấy màu xanh có chữ GUCCI, kích thước 26cm x 18cm x 10cm, hộp cách thành cửa sổ 39cm, bên trong hộp có: Một bao lì xì màu đỏ có ghi chữ "Lộc", bao lì xì có kích thước 08cm x 16cm, bên trong có một túi nylon màu trắng trong có kích thước 08cm x 04cm được hàn kín ba cạnh, cạnh còn lại có rãnh khếp có đường viền màu đỏ, bên trong túi có chứa chất tinh thể màu trắng nghi ma túy ; một túi nhựa màu đen có quai có kích thước 16cm x 24cm, bên trong túi có một con chuột máy vi tính màu đen có chữ "Mouse Scale", mở nắp trên con chuột bên trong có gắn một cân điện tử màu xanh có chữ "M T"; một túi nylon màu trắng trong có kích thước 04cm x 07cm có ba cạnh được hàn kín và một cạnh có rãnh khếp, trong túi có chứa tinh thể màu trắng nghi ma túy; một cái muỗng bằng kim loại màu trắng không có nhãn hiệu, dài 16cm, phần muỗng rộng nhất 04cm, cán muỗng rộng 01cm. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ: 10 sợi tóc của Nguyễn Đức T để phục vụ giám định.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đức T khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 20 giờ 05 phút, ngày 25/01/2026, Tín điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vision, Biển kiểm soát 71B3-471.82 đến khu vực Ba C (không rõ địa chỉ cụ thể) ở phường P, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một nam thanh niên tên V (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 1.800.000 đồng ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng, V đồng ý bán. V giao cho T 03 bao lì xì màu đỏ có ghi chữ "L1" bên trong mỗi bao lì xì đều có 01 túi nylon chứa chất ma túy, 01 túi nylon nhỏ bên trong chứa chất ma túy, loại Methamphetamine. Tín đem số ma túy mua được đem về Nhà không số ở Khu phố I, phường P, tỉnh Vĩnh Long cất giấu trong một hộp giấy màu xanh có chữ GUCCI để bên ngoài cửa sổ trên mái tole nhà trọ của anh Lê Thành T4 liền kề với nhà của T thuê. Đến trưa ngày 26/01/2026, do không dám sử dụng ma túy tại nhà trọ vì sợ chủ nhà kiểm tra đột xuất phát hiện nên T lấy 02 (hai) bao lì xì màu đỏ có ghi chữ "Lộc" đựng ma túy ra khỏi hộp GUCCI (trong hộp GUCCI còn lại 01 bao lì xì màu đỏ có chữ "Lộc" bên trong có túi nylon đựng chất ma túy và 01 túi nylon nhỏ màu trắng trong đựng chất ma túy) để vào hộc đựng đồ phía bên phải của xe mô tô nhãn hiệu VISION, Biển kiểm soát 71B3-471.82 của T rồi điều khiển xe ra khỏi nhà trọ đi tìm nơi kín đáo để sử dụng ma túy. Khi T đang điều khiển xe lưu thông trên đường H đến đoạn Khu phố A, phường P, tỉnh Vĩnh Long bị Cơ quan điều tra kiểm tra, phát hiện ma túy, lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 68/2026/KL-KTHS-KV2 ngày 28/01/2026 của Phòng K1 Công an tỉnh V kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng: 2,4770 gam ; Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng: 2,4873 gam. Khối lượng chất ma túy là 04,9643 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 1201/KL-KTHS ngày 03/04/2026 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 2,4905 gam ; Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon (ký hiệu M2) được niêm phong, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,2307 gam. Khối lượng chất ma túy là 02,7212 gam, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ của Nguyễn Đức T là 7,6855 gam, loại Methamphetamine.

Bản kết luận giám định số 1202/KL-KTHS ngày 29/04/2026 của Phân Viện Khoa học hình sự Bộ C tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Phát hiện và thu giữ 02 dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định trên túi nhựa màu đen có quai và trên cái muỗng bằng kim loại màu trắng gửi giám định. Hai dấu vết đường vân này so với dấu vân tay ngón giữa phải và ngón cái phải trên chỉ bản số 035, lập ngày 29/01/2026 tại Phân trại tạm giam Phú Túc mang họ tên Nguyễn Đức T, sinh ngày 20/12/1991, nơi cư trú: ấp A, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long là dấu vân tay của cùng một người.

Đối với 03 bao lì xì màu đỏ, trên bao có ghi chữ “L1” là vật chứng của vụ án nên tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định.

Mẫu vật (tinh thể ma túy loại Methamphetamine) và vỏ bao gói sau giám định được niêm phong lại trong phong bì số 68/2026-982 có khối lượng 2,1555 gam là vật chứng của vụ án nên tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định.

Mẫu vật (tinh thể ma túy loại Methamphetamine) và vỏ bao gói sau giám định được niêm phong lại trong phong bì số 68/2026-979 có khối lượng 2,2411 gam là vật chứng của vụ án nên tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định.

Mẫu vật (tinh thể ma túy loại Methamphetamine) và vỏ bao gói sau giám định được niêm phong lại trong phong bì ký hiệu M1 có khối lượng 2,4260 gam là vật chứng của vụ án nên tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định.

Mẫu vật (tinh thể ma túy loại Methamphetamine) và vỏ bao gói sau giám định được niêm phong lại trong phong bì ký hiệu M2 có khối lượng 0,1395 gam là vật chứng của vụ án nên tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định.

01 hộp giấy màu xanh; 01 túi nhựa màu đen có quai; 01 con chuột máy vi tính màu đen; 01 cân điện tử màu xanh; 01 cái muỗng bằng kim loại màu trắng là vật chứng của vụ án nên tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định.

01 điện thoại di động màu vàng, nhãn hiệu iPhone 11Pro, gắn sim số 0374725291, đây là tài sản cá nhân của T không liên quan đến hành vi phạm tội của T, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

01 xe mô tô 02 bánh màu xanh nhãn hiệu Vision, Biển kiểm soát 71B3-471.82, đây là tài sản của T mua, sử dụng và đứng tên chủ sở hữu, xe mô tô này T vay tiền mua xe tại Công ty cổ phần K và ký gửi tài sản là xe 71B3-471.82 cho công ty. Quá trình điều tra, người đại diện Công ty cổ phần K ông Nguyễn Văn T3 Trưởng Phòng đối tác quản lý tài sản yêu cầu Nguyễn Đức T trả lại xe mô tô 71B3-471.82 hoặc trả cho công ty số tiền 10.496.527 đồng, do chiếc xe trên là vật chứng của vụ án nên tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định.

10 sợi tóc của Nguyễn Đức T nên tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định.

Tại Bản cáo trạng số 52/CT-VKSKV5 ngày 10/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long đã truy tố bị cáo về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận số ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V thu giữ ngày 26/01/2026 là của bị cáo, nguồn gốc bị cáo mua ở Thành phố Hồ Chí Minh của đối tượng không rõ họ tên địa chỉ vào ngày 25/01/2026, mục đích để sử dụng, khi chưa sử dụng bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện thu giữ. Bị cáo không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Kiểm sát viên phát biểu luận tội giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị: xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp đề nghị áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 03 bao lì xì màu đỏ, trên bao có ghi chữ “Lộc”; mẫu vật (tinh thể ma túy loại Methamphetamine) và vỏ bao gói sau giám định được niêm phong lại trong phong bì số 68/2026-982 có khối lượng 2,1555 gam; mẫu vật (tinh thể ma túy loại Methamphetamine) và vỏ bao gói sau giám định được niêm phong lại trong phong bì số 68/2026-979 có khối lượng 2,2411 gam; mẫu vật (tinh thể ma túy loại Methamphetamine) và vỏ bao gói sau giám định được niêm phong lại trong phong bì ký hiệu M1 có khối lượng 2,4260 gam; mẫu vật (tinh thể ma túy loại Methamphetamine) và vỏ bao gói sau giám định được niêm phong lại trong phong bì ký hiệu M2 có khối lượng 0,1395 gam; 01 hộp giấy màu xanh; 01 túi nhựa màu đen có quai; 01 con chuột máy vi tính màu đen; 01 cân điện tử màu xanh; 01 cái muỗng bằng kim loại màu trắng; 10 sợi tóc của Nguyễn Đức T.

Đối với 01 điện thoại di động màu vàng, nhãn hiệu iPhone 11Pro, gắn sim số 0374725291, đây là tài sản cá nhân của T không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị trả lại.

Đối với 01 xe mô tô 02 bánh màu xanh nhãn hiệu Vision, Biển kiểm soát 71B3-471.82, đây là tài sản của bị cáo T mua, sử dụng và đứng tên chủ sở hữu, xe mô tô này T dùng thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 292; Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 12 giờ 40 phút, ngày 26/01/2026, Nguyễn Đức T có hành vi cất giấu trái phép 4,9643 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng tại khu vực hẻm H ở Khu phố A, phường P, tỉnh Vĩnh Long bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T. Ngoài lần bị bắt quả tang ra, Nguyễn Đức T còn tàng trữ trái phép 2,7212 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng tại nhà không số ở Khu phố I, phường P, tỉnh Vĩnh Long. Tổng khối lượng chất ma túy Nguyễn Đức T tàng trữ trái phép là 7,6855 gam (trên 5 gam), loại Methamphetamine; bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng. Bị cáo là người có đủ năng lực nhận biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật cấm nhưng bị cáo vẫn cố thực hiện nhằm sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện. Với ý thức, hành vi và hậu quả đó bị cáo đã phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, đe dọa xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và sự phát triển bình thường của con người, gây tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự nơi bị cáo thực hiện tội

phạm, nguyên nhân phát sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án về Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng là “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, bị cáo thuộc hộ cận nghèo, có nghĩa vụ nuôi 01 người con dưới 15 tuổi quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[5] Hình phạt bổ sung: do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và thuộc hộ cận nghèo nên việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là không cần thiết.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp, áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 03 bao lì xì màu đỏ, trên bao có ghi chữ “Lộc”; mẫu vật (tinh thể ma túy loại Methamphetamine) và vỏ bao gói sau giám định được niêm phong lại trong phong bì Số 68/2026-982 có khối lượng 2,1555 gam; mẫu vật (tinh thể ma túy loại Methamphetamine) và vỏ bao gói sau giám định được niêm phong lại trong phong bì số 68/2026-979 có khối lượng 2,2411 gam; mẫu vật (tinh thể ma túy loại Methamphetamine) và vỏ bao gói sau giám định được niêm phong lại trong phong bì ký hiệu M1 có khối lượng 2,4260 gam; mẫu vật (tinh thể ma túy loại Methamphetamine) và vỏ bao gói sau giám định được niêm phong lại trong phong bì ký hiệu M2 có khối lượng 0,1395 gam; 01 hộp giấy màu xanh; 01 túi nhựa màu đen có quai; 01 con chuột máy vi tính màu đen; 01 cân điện tử màu xanh; 01 cái muỗng bằng kim loại màu trắng; 10 sợi tóc của Nguyễn Đức T do liên quan đến tội phạm thuộc chất cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 điện thoại di động màu vàng, nhãn hiệu iPhone 11Pro, gắn sim số 0374725291, đây là tài sản cá nhân của T không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô 02 bánh màu xanh nhãn hiệu Vision, Biển kiểm soát 71B3-471.82, đây là tài sản của bị cáo T mua, sử dụng và đứng tên chủ sở hữu sử dụng làm phương tiện đi thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy và cất giấu ma túy trong xe bị Công an phát hiện do đó tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Đối với khoản tiền vay của bị cáo đối với Công ty cổ phần K là quan hệ dân sự riêng nên tách ra giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có đơn yêu cầu.

[7] Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V xác minh, làm rõ đối tượng cung cấp ma túy cho bị cáo để xử lý theo quy định pháp luật. Đối với Đoàn Như T1, Trịnh Nhật T2, Lê Thành T4 Cơ quan Cảnh sát điều tra không chứng minh có đồng phạm với bị cáo hoặc phạm tội khác nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[8] Lời phát biểu luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt, xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp là phù hợp nên được chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuy nhiên bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn theo quy định Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/01/2026.

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 03 bao lì xì màu đỏ, trên bao có ghi chữ “Lộc”; mẫu vật (tinh thể ma túy loại Methamphetamine) và vỏ bao gói sau giám định được niêm phong lại trong phong bì Số 68/2026-982 có khối lượng 2,1555 gam; mẫu vật (tinh thể ma túy loại Methamphetamine) và vỏ bao gói sau giám định được niêm phong lại trong phong bì số 68/2026-979 có khối lượng 2,2411 gam; mẫu vật (tinh thể ma túy loại Methamphetamine) và vỏ bao gói sau giám định được niêm phong lại trong phong bì ký hiệu M1 có khối lượng 2,4260 gam; mẫu vật (tinh thể ma túy loại Methamphetamine) và vỏ bao gói sau giám định được niêm phong lại trong phong bì ký hiệu M2 có khối lượng 0,1395 gam; 01 hộp giấy màu xanh; 01 túi nhựa màu đen có quai; 01 con chuột máy vi tính màu đen; 01 cân điện tử màu xanh; 01 cái muỗng bằng kim loại màu trắng; 10 sợi tóc của Nguyễn Đức T.

Giao trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động màu vàng, nhãn hiệu iPhone 11Pro, gắn sim số 0374725291.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước Vision, màu xanh, Biển kiểm soát 71B3-471.82, số khung 58XGY368484, số máy JF66E0359476.

Vật chứng hiện do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V quản lý.

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND KV5-Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Phòng THA dân sự KV5-Vĩnh Long (1b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND xã Đồng Khởi, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Bị cáo (1b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Trình